TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LX** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/DS-ST
Ngày: 26/11/2019
V/v "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LX

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Bích Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Việt

2. Bà Đoàn Kim Thạnh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Xuân Bích - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố LX.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố LX xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 225/2019/TLST- DS, ngày 22 tháng 8 năm 2019 về việc " tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 272/2019/QĐXXST- DS, ngày 22 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 230/2019/QĐST- DS, ngày 07 tháng 11 năm 2019; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V (VPBank). Trụ sở chính: Số 89 Láng Hạ, phường L, quận Đ, thành phố HN. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc Kh – Chuyên viên tố tụng của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V (theo giấy ủy quyền số 43253/2019/UQ-PGĐK ngày 17/10/2019)

- *Bị đơn*: Ông Đinh Phước L, sinh năm 1991. Địa chỉ: 904B, tổ 20, Hà Hoàng Hổ, khóm 2, phường M, thành phố LX, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Đặng Thị Thúy K. Địa chỉ: 904B, tổ 20, Hà Hoàng Hổ, khóm 2, phường M, thành phố LX, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/6/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Quốc Kh trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V (VPBank) đã cấp tín dụng cho ông Đinh Phước L. Theo đó, ông Đinh Phước L đã ký với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V là Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 05/6/2017, được Ngân hàng chấp nhận giải ngân ngày 09/6/2017 với số tiền vay 50.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay sửa nhà, lãi suất vay 34%/năm (lãi suất thay đổi 03 tháng/lần).

Kể từ khi vay vốn đến nay, ông L và bà Ng đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 9.661.523 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 2.588.632 đồng và số tiền nợ lãi là 7.072.891 đồng. Lần thanh toán cuối cùng vào ngày 09/12/2017. Sau đó, ông L và bà Ng vi phạm nghĩa vụ trả nợ không còn thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo đúng như hợp đồng đã ký. Hợp đồng chuyển quá hạn từ ngày 24/03/2018. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

Do việc vay của ông L mục đích để sửa chữa nhà phục vụ cho gia đình nên bà Ng phải biết. Do đó, nay Ngân hàng yêu cầu ông Đinh Phước L và bà Đặng Thị Thúy Ng phải liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc, lãi tạm tính đến hết ngày 26/11/2019 là 96.734.951 đồng (chín mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi bốn nghìn, chín trăm năm mươi mốt đồng) trong đó nợ gốc 47.411.368 đồng (bốn mươi bảy triệu, bốn trăm mười một nghìn, ba trăm sáu mươi tám đồng). Ngoài ra, ông Đinh Phước L và bà Ng phải thanh toán cho ngân hàng tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 27/11/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

* Quá trình tòa án giải quyết vụ án, bị đơn ông Đinh Phước L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Thúy Ng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và lần thứ hai tại phiên tòa, không gửi văn bản trình bày ý kiến cũng như cung cấp chứng cứ, chứng minh không phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Quốc Kh vẫn giữ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu bị đơn ông Đinh Phước L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Thúy Ng phải có trách nhiệm liên đới trả nợ vay cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày xét xử (26/11/2019) là 96.734.951 đồng (chín mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi bốn nghìn, chín trăm năm mươi mốt đồng) trong đó nợ gốc 47.411.368 đồng (bốn mươi bảy triệu, bốn trăm mười một nghìn, ba trăm sáu mươi tám đồng).

Yêu cầu ông Đinh Phước L và bà Đặng Thị Thúy Ng tiếp tục trả lãi suất phát sinh tính từ ngày 27/11/2019 trên vốn gốc theo hợp đồng cho đến khi tất toán số nợ.

Bị đơn ông Đinh Phước L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Thúy Ng vắng mặt đến lần thứ hai không lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn ông Đinh Phước L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Thúy Ng theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V với bị đơn ông Đinh Phước L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Thúy Ng là tranh chấp hợp đồng dân sự nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo qui định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố LX theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V là nguyên đơn trong vụ án khởi kiện và xác định bị đơn ông Đinh Phước L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Thúy Ng phù hợp theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ngân hàng ký văn bản ủy quyền cho ông Nguyễn Quốc Kh tham gia tố tụng tại tòa án. Căn cứ vào Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận ông Kh tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[2] Bị đơn ông Đinh Phước L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Thúy Ng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nhưng Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho ông L và bà Ng được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của ông L và bà Ng không gây trở ngại cho việc xét xử.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 có quy định "*Trường hợp trong đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng họ không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên thay đổi nơi cư trú, trụ sở mà không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về cư trú làm cho người khởi kiện không biết được nhằm mục đích che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện thì Thẩm phán không trả lại đơn khởi kiện mà xác định người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cố*

tình giấu địa chỉ và tiến hành thụ lý, giải quyết theo thủ tục chung." Do đó Tòa án niêm yết theo quy định. Căn cứ Điều 2, Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017; khoản 5 Điều 177, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; điểm b, khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Đinh Phước L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Thúy Ng.

- Về nội dung:

[3] Theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 05/6/2017, được Ngân hàng chấp nhận giải ngân ngày 09/6/2017 với số tiền vay 50.000.000 đồng; thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay sửa nhà, lãi suất vay 34%/năm (lãi suất thay đổi 03 tháng/lần).

Quá trình thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng, ông L đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 9.661.523 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 2.588.632 đồng và số tiền nợ lãi là 7.072.891 đồng. Lần thanh toán cuối cùng vào ngày 09/12/2017. Quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, đôn đốc ông L trả số tiền còn nợ nhưng ông L không thực hiện dù Ngân hàng đã đôn đốc thực hiện nhiều lần. Do đó ông Đinh Phước L còn nợ Ngân hàng số tiền tạm tính đến hết ngày 26/11/2019 là 96.734.951 đồng (chín mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi bốn nghìn, chín trăm năm mươi mốt đồng).

[5] Đối với yêu cầu bà Đặng Thị Thúy Ng phải có trách nhiệm liên đới với ông Đinh Phước L trả số tiền còn nợ. Xét thấy, theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 05/6/2017, được Ngân hàng chấp nhận giải ngân ngày 09/6/2017 thì mục đích ông Đinh Phước L vay để sửa nhà. Do đó việc ông L vay tiền mục đích là phục vụ nhu cầu thiết yếu của gia đình nên bà Ng phải biết. Đồng thời qua quá trình Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V khởi kiện nhưng bà Ng từ chối nhận văn bản của Tòa án, không thể hiện ý kiến bằng văn bản về việc phản đối gửi đến Tòa án. Do đó, căn cứ theo khoản 1 Điều 27 và khoản 2 Điều 37 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Ngân hàng yêu cầu bà Đặng Thị Thúy Ng phải có trách nhiệm liên đới với ông Đinh Phước L trả số tiền còn nợ là có cơ sở nên được chấp nhận.

[6] Xét, mặc dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản nhưng ông Đinh Phước L và bà Đặng Thị Thúy Ng không giao nộp cho tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 là cố tình né tránh, trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Do ông Đinh Phước L vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V buộc bị đơn ông Đinh Phước L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Thúy Ng trả tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 26/11/2019 là

96.734.951 đồng (chín mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi bốn nghìn, chín trăm năm mươi mốt đồng) trong đó nợ gốc 47.411.368 đồng (bốn mươi bảy triệu, bốn trăm mười một nghìn, ba trăm sáu mươi tám đồng); Yêu cầu tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh tính từ ngày 27/11/2019 trên vốn gốc theo hợp đồng cho đến khi tất toán số nợ là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật Điều 466, 468 Bộ luật dân sự, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 6 khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V được tòa án chấp nhận nên nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn ông Đinh Phước L và bà Đặng Thị Thúy Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 85, Điều 86; khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 27, Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân tối cao;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V .

[1] Buộc ông Đinh Phước L và bà Đặng Thị Thúy Ng phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V số tiền tạm tính đến ngày 26/11/2019 là 96.734.951 đồng (chín mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi bốn nghìn, chín trăm năm mươi mốt đồng) trong đó nợ gốc 47.411.368 đồng (bốn mươi bảy triệu, bốn trăm mười một nghìn, ba trăm sáu mươi tám đồng);

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 27/11/2019, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa

thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đinh Phước L và bà Đặng Thị Thúy Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.836.748 đồng (bốn triệu, tám trăm ba mươi sáu nghìn, bảy trăm bốn mươi tám đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Th V nhận tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.151.000 đồng (hai triệu, một trăm năm mươi mốt nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005060 ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX.

[3] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TP.LX;
- THADS Tp.LX;
- Các đương sự;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Huỳnh Bích Tuyền